

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 62/2025/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 3 năm 2025 giữa:

- *Nguyên đơn*: Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1981; địa chỉ: Xóm xx, xã N1, huyện N2, tỉnh Nghệ An.

- *Bị đơn*: Bà Trần T P, sinh năm: 1989; trú tại: Thôn P, xã H1, huyện H2, thành phố Đà Nẵng.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 01 tháng 4 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 01 tháng 4 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Nguyễn Văn T và bà Trần T P

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Văn T và bà Trần T P thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao 02 con chung tên Nguyễn Thị L A - sinh ngày 25/11/2011 và Nguyễn N Q N - sinh ngày 01/6/2017 cho bà Trần T P trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Ông Nguyễn Văn T không phải cấp dưỡng nuôi con.

Ly hôn, quyền và nghĩa vụ đối với con chung, các đương sự được thực hiện theo qui định của pháp luật.

- Về tài sản chung: Ông Nguyễn Văn T và bà Trần T P không yêu cầu Toà án giải quyết.

- Nợ chung: Ông Nguyễn Văn T và bà Trần T P xác định không có.

- Án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm: 150.000đ (*một trăm năm mươi nghìn đồng*) ông Nguyễn Văn T tự nguyện chịu. Hoàn trả cho ông Nguyễn Văn T số tiền 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) còn lại theo biên lai thu số 0008488 ngày 13 tháng 3 năm 2025 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hòa Vang (Ông Thực đã nộp đủ án phí hôn nhân gia đình).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND huyện Hòa Vang;
- UBND xã N1, huyện N2;
(ĐKKH số xxx ngày 07/9/2011);
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Mỹ Loan

